

Số: 225/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 22 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 223/2021/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Huyền N - sinh năm 1986

HKTT và chỗ ở: xã N, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Đ – sinh năm 1983

HKTT và chỗ ở: xã N, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58, 81, 82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Huyền N và anh Phạm Văn Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Minh Đ1 – sinh ngày 31/3/2011. Ly hôn anh chị thống nhất giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đ1. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng tháng kể từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu Đ1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:** Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** Chị Lương Huyền N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2016/9635 ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Chị N đã nộp đủ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương